

Số: 428 /BC-TGD

TP Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 5 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty VLXD số 1 – CTCP

Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty VLXD số 1- CTCP xin báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 như sau:

PHẦN 1: KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2018

I. Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

DVT: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch theo NQĐHĐCĐ	Thực hiện 2018	% so với KH
I	Doanh thu			
1	Công ty mẹ riêng	1.400	3.260	232,8
2	Công ty mẹ hợp nhất	6.000	6.380	106,3
3	Hợp cộng Tổng công ty	9.000	10.761	119,6
II	Lợi nhuận trước thuế			
1	Công ty mẹ riêng	90	30,76	34,18
2	Công ty mẹ hợp nhất	400	200,38	50,1
3	Hợp cộng Tổng công ty	520	365,68	70,3
III	Lợi nhuận sau thuế			
1	Công ty mẹ riêng	80	30,76	38,45
2	Công ty mẹ hợp nhất	300	158,78	52,92

Ghi chú:

- Giá trị doanh thu của Tổng công ty vượt chỉ tiêu kế hoạch do bao gồm khoản doanh thu nội bộ của Tổng Công ty với Công ty TNHH MTV Thương mại VLXD FiCO, Chi nhánh FiCO Hà Nội và doanh thu cung cấp nguyên vật liệu đầu vào cho các đơn vị sản xuất gạch men như: Công ty CP Gạch men Thanh Thanh, Công ty CP Vitaly, Công ty CP Gạch Đông Nam Á.

- Lợi nhuận trước thuế của công ty mẹ chỉ đạt 34% so với kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu do kết quả kinh doanh của Công ty TNHH MTV Thương mại Vật liệu xây dựng FiCO và Chi nhánh FiCO Hà Nội năm 2018 lỗ lần lượt là 22,1 tỷ đồng và 10,5 tỷ đồng, cùng với việc trích lập dự phòng phải thu khó đòi của Tổng Công ty là 26,7 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Tổng công ty chỉ đạt 50% so với kế hoạch, chủ yếu do lợi nhuận của Công ty mẹ chỉ đạt 34% kế hoạch, Công ty CP Xi măng FiCO Tây Ninh (TAFiCO) chỉ đạt 64% kế hoạch đề ra.

II. Thực hiện một số nhiệm vụ theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2018 của Tổng công ty:

1. Tái cấu trúc, nâng cao hiệu quả của Công ty mẹ:

Năm 2018, Tổng công ty đã thực hiện 02 đợt sắp xếp lại tổ chức, nhân sự và kiện toàn chức năng nhiệm vụ của các ban/phòng tại Tổng công ty. Hội đồng quản trị Tổng công ty đã có Nghị quyết về công tác quản trị Tổng công ty theo đó Tổng Công ty áp dụng phương thức **quản trị tập trung** đối với các công ty con (Tổng công ty sở hữu trên 51%) về tài chính, kinh doanh, nhân sự, đầu tư và sản xuất.

Để thực hiện phương thức quản trị tập trung, Tổng công ty đã sắp xếp, cơ cấu lại mô hình tổ chức, xây dựng lại chức năng nhiệm vụ của các Ban chức năng phù hợp với mô hình quản trị mới.

Hiện các ban chức năng của Tổng công ty đã và đang tích cực triển khai thực hiện các chức năng, nhiệm vụ để đáp ứng yêu cầu về quản trị tập trung của Tổng công ty.

2. Hoạt động các lĩnh vực chính của Tổng công ty:

2.1 Lĩnh vực xi măng, bê tông:

2.1.1 Công ty cổ phần xi măng FiCO Tây Ninh.

*** Kết quả chủ yếu năm 2018:**

- Sản lượng xi măng sản xuất, tiêu thụ trên 2 triệu tấn.
- Doanh thu: 2.487 tỷ đồng, đạt 86% KH, bằng 92% so với cùng kỳ;
- Lợi nhuận trước thuế: 164 tỷ đồng, đạt 64% KH, bằng 58% so với cùng kỳ.

*** Nguyên nhân lợi nhuận giảm:**

- Giá bán bình quân giảm khoảng 36.800 đồng/tấn;
- Giá thành sản xuất clinker tại nhà máy Tây Ninh tăng từ quý II/2018 khoảng 26.433 đ/tấn do giá nhiên liệu than tăng mạnh và các nguyên, vật liệu khác như: đá vôi, đá sét, silic... cũng tăng 4% trở lên.

Từ tháng 12/2018, Công ty đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 2.500 tỷ đồng, tỷ lệ vốn góp của FiCO hiện chiếm 25,8% vốn điều lệ của TAFiCO.

2.1.2 Công ty cổ phần bê tông FiCO-PANU.

Với các giải pháp nâng cao hiệu quả SXKD đã thực hiện như: Sắp xếp lại các trạm trộn không hiệu quả, tập trung vào các đơn hàng có lợi nhuận, giảm giá đầu vào...kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 đạt hiệu quả tương đối cao so với 2017, tiếp tục khẳng định thương hiệu thông qua việc cung cấp vào các dự án lớn tại TP.HCM.

*** Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính:**

- Sản lượng bê tông: 764.000 m³ khối, giảm 18% so với năm 2017;
- Doanh thu: 1.006 tỷ đồng, đạt 72% KH, bằng 80% so với cùng kỳ;

- Lợi nhuận trước thuế: 10,8 tỷ đồng, đạt 216% KH và 312% so với cùng kỳ.

2.2 Lĩnh vực Khoáng sản:

2.2.1 Công ty TNHH MTV Cát Cam Ranh FiCO.

* Năm 2018, đơn vị đã triển khai các nhóm giải pháp cơ bản như:

- Ổn định nguyên liệu cát và chi phí sản xuất;
- Phân cấp chất lượng sản phẩm theo khách hàng và tăng giá bán sản phẩm (~20% so với 2017).

* Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính:

+ Doanh thu: 132 tỷ đồng, đạt 85% kế hoạch, tăng 3% so cùng kỳ 2017.

+ Lợi nhuận: 38 tỷ đồng, đạt 93% kế hoạch, tăng 17% so cùng kỳ 2017.

* Đầu tư: Hiện đang tích cực triển khai thực hiện dự án:

- Dự án đầu tư Nhà máy nghiền bột Silica kết hợp các dây chuyền sàng, tuyển cát mới: Đã hoàn thành việc lựa chọn được địa điểm đầu tư và thẩm định của các sở, ban, ngành địa phương. Do một số yếu tố khách quan về chính sách của tỉnh Khánh Hoà, đến nay dự án vẫn đang trong quá trình xem xét của UBND tỉnh Khánh Hoà về điều chỉnh Giấy phép đầu tư;

- Dự án xin cấp phép thăm dò khu mỏ cát trắng mới tại huyện Cam Lâm, Khánh Hoà: Hiện đang thực hiện các thủ tục tại địa phương và các Bộ ngành có liên quan để xin cấp phép thăm dò khu mỏ mới.

2.2.2 Công ty cổ phần Phước Hòa FiCO.

* Với các giải pháp nâng cao hiệu quả SXKD như:

- Cân đối khai thác các khai trường để khắc phục tồn tại, hạn chế về khai trường khai thác;

- Khoán chi phí sản xuất;

- Gia tăng các sản phẩm giá trị cao (Cát nhân tạo, đá ốp lát...).

* Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính:

+ Doanh thu: 275 tỷ đồng, đạt 96% kế hoạch, tăng 6% so cùng kỳ 2017.

+ Lợi nhuận: 23,1 tỷ đồng, đạt 110% kế hoạch, tăng 57% so cùng kỳ 2017.

Năm 2018 Công ty cũng đã hoàn thành toàn bộ các thủ tục pháp lý theo quy định, nộp các khoản phí và đã được cấp Giấy phép khai thác mới.

2.2.3 Công ty cổ phần Hóa An.

Đơn vị duy trì hiệu quả SXKD cao, tăng trưởng tốt so với cùng kỳ:

- Doanh thu: 298 tỷ đồng, đạt 118% KH, tăng 16% so với cùng kỳ 2017;

- Lợi nhuận: 83 tỷ đồng, đạt 128% KH, tăng 13% so với cùng kỳ 2017.

2.2.4 Công ty cổ phần khoáng sản FiCO Bình Phước.

* Hoạt động kinh doanh năm 2018:

- Doanh thu: 14,7 tỷ đồng, đạt 124% KH, tăng 73% so với cùng kỳ 2017;
- Lợi nhuận: 2 triệu đồng.

Tuy nhiên công tác tái cấu trúc về vốn để triển khai đầu tư khai thác mỏ Puzoland 32 ha hiện vẫn chưa có phương án khả thi thực hiện.

2.3 Lĩnh vực Vật liệu hoàn thiện:

2.3.1 Công ty CP gạch men Thanh Thanh.

* Kết quả thực hiện năm 2018:

- Doanh thu: 398 tỷ đạt 110% kế hoạch, tăng 16% so với cùng kỳ 2017;
- Lợi nhuận: 18,7 tỷ đồng đạt 118% kế hoạch, bằng 76% so với cùng 2017.

Từ tháng 10/2018, FiCO đã hoàn thành việc mua cổ phiếu để tăng tỷ lệ sở hữu lên trên 51% vốn điều lệ của Công ty.

2.3.2 Công ty cổ phần Vitaly.

Năm 2018, đơn vị hoạt động SXKD đạt hiệu quả tốt:

- Doanh thu: 373 tỷ đạt 106 % kế hoạch, tăng 15% so với cùng kỳ 2017;
- Lợi nhuận: 16,6 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch, bằng 63% so với cùng kỳ 2017.

2.3.3 Công ty CP gạch Đông Nam Á.

FiCO mua cổ phần chi phối Công ty cổ phần gạch Đông Nam Á từ tháng 9/2018. Hiện đang trong quá trình tái cấu trúc tài chính và đang triển khai sửa chữa nâng cấp các dây chuyền sản xuất. Riêng dây chuyền số 3 đã đưa vào hoạt động ổn định từ cuối tháng 10/2018 và dây chuyền 2 đã đi vào hoạt động từ tháng 4/2019;

Nguyên nhân lợi nhuận khối vật liệu hoàn thiện giảm so với cùng kỳ: Hầu hết các chi phí nguyên liệu đầu vào tăng từ quý II.2018 so với cùng kỳ như CNG, dầu điều..., trong đó chi phí CNG tăng 2.696 đồng/m² (tăng 21% so với cùng kỳ). Dầu điều tăng 606 đ/m² (tăng 23% so với cùng kỳ) làm tăng giá thành sản phẩm.

2.4 Lĩnh vực Thương mại:

Trong năm 2018, Tổng công ty thực hiện công tác tái cấu trúc lĩnh vực thương mại, theo đó:

- Tách Chi nhánh Tổng công ty - Công ty Thương mại VLXD FiCO để thành lập Công ty TNHH MTV Thương mại VLXD FiCO hạch toán độc lập, chủ động;
- Thành lập Ban thương mại, bổ sung kinh doanh vật tư, nguyên liệu đầu vào cho lĩnh vực gạch ốp lát và kinh doanh than nhập khẩu;
- Duy trì hoạt động của chi nhánh Hà Nội.

Tổng doanh thu lĩnh vực thương mại của Tổng công ty năm 2018 đạt trên 4.000 tỷ đồng, tăng 74% so với cùng kỳ năm 2017. Tuy nhiên hiệu quả hoạt động và các mục tiêu chính của việc tái cấu trúc chưa đạt được, cụ thể: kết quả kinh doanh chưa hiệu quả, vẫn còn nhiều bất cập và tiềm ẩn rủi ro tài chính...

2.5 Lĩnh vực xây lắp, hạ tầng và BĐS:

2.5.1 Công ty TNHH MTV Địa ốc FiCO:

249
NG T
AY D
1
G TY
HÂN
HỒ C

Kết quả thực hiện năm 2018 đạt thấp:

- Doanh thu: 56 tỷ đồng, đạt 74% kế hoạch;
- Lợi nhuận: 313 triệu đồng, đạt 29% kế hoạch.

2.5.2 Công ty TNHH xây dựng FiCO COREA (F.C.C).

Hoạt động SXKD của Công ty vẫn tiếp tục khó khăn:

- Doanh thu: 56 tỷ đồng, đạt 38% Kế hoạch;
- Lợi nhuận: 943 triệu đồng, đạt 37% Kế hoạch.
- Tình hình tài chính khó khăn, mất cân đối và tiềm ẩn lỗ phát sinh tại các dự án chưa thực hiện thanh quyết toán.

2.5.3 Công ty CP CK XD Tân Định FiCO:

Năm 2018, đơn vị tiếp tục khó khăn, lỗ phát sinh 4,7 tỷ đồng.

* Nguyên nhân:

- Những yếu kém về quản trị, tổ chức, sản xuất và chất lượng sản phẩm, kinh doanh, tài chính... từ các năm trước vẫn chưa được khắc phục triệt để; các giải pháp nâng cao hiệu quả SXKD chưa mang tính đồng bộ và hiệu quả.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh yếu kém, thu không bù đắp đủ chi phí.

Hiện Tổng công ty đang tập trung chỉ đạo, hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho đơn vị.

3. Tình hình và kết quả triển khai các dự án đầu tư:

Tổng công ty đang tiếp tục triển khai một số dự án:

- Dự án FICO STAR: Đang trong quá trình rà soát, điều chỉnh phương án thiết kế, xác định nghĩa vụ tài chính bổ sung và thu xếp vốn để triển khai thực hiện.

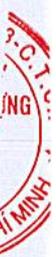
- Dự án giai đoạn 2 tại Công ty CP Xi măng FiCO Tây Ninh: Sau khởi công đầu tư giai đoạn 2, tại Nhà máy xi măng Tây Ninh mới thực hiện đầu tư một số hạng mục phụ trợ. Hiện đã hoàn thành tăng vốn điều lệ, đủ nguồn vốn để triển khai dự án và đang trong quá trình hoàn tất các thủ tục đầu tư với các cơ quan chức năng để thực hiện đầu tư giai đoạn 2 theo lộ trình.

- Dự án đầu tư xin cấp giấy phép khai thác mới và mở rộng mỏ đá tại Công ty CP Phước Hoà FiCO, đã thực hiện xong các thủ tục pháp lý và đã được cấp Giấy phép khai thác mới.

- Dự án đầu tư Nhà máy nghiền bột Silica kết hợp các dây chuyền sàng, tuyển cát mới: Đã hoàn thành việc lựa chọn được địa điểm đầu tư và thẩm định của các sở, ban, ngành địa phương. Do một số yếu tố khách quan về chính sách của tỉnh Khánh Hoà, đến nay dự án vẫn đang trong quá trình xem xét của UBND tỉnh Khánh Hoà về điều chỉnh Giấy phép đầu tư;

- Dự án xin cấp phép thăm dò khu mỏ cát trắng mới tại huyện Cam Lâm, Khánh Hoà: Hiện đang thực hiện các thủ tục tại Văn phòng Chính Phủ, Bộ TN&MT, Tổng cục ĐC&KS Việt Nam và Bộ Xây Dựng để xin cấp phép thăm dò khu mới.

- Dự án mỏ đá Sông Trầu: Đã được cấp giấy phép khai thác mới, hiện đang hoàn tất các thủ tục với UBND tỉnh Đồng Nai để thuê đất và cấp sổ đỏ với diện tích 14 ha. Sau đó



sẽ tiến hành tái cấu trúc lại khoản đầu tư của Tổng công ty tại mỏ đá Sông Trầu.

- Dự án BOT Vành đai 3 Tân Vạn Nhơn Trạch: Tổng công ty đã trúng thầu vòng sơ tuyển. Đang chuẩn bị các công việc cần thiết để triển khai các bước tiếp theo.

4. Việc quản lý nợ phải thu, nợ phải trả, nguyên nhân và giải pháp xử lý các khoản nợ phải thu khó đòi, nợ phải trả quá hạn.

4.1 Về nợ phải trả quá hạn.

Trong năm 2018, Tổng công ty không có phát sinh về nợ phải trả quá hạn, các khoản nợ đều được thanh toán theo đúng quy định.

4.2 Về các khoản phải thu khó đòi:

Đến 31/12/2018, Tổng công ty tồn đọng 33 khoản nợ khó đòi phải xử lý là 79,4 tỷ đồng. Trong đó nợ khó đòi lũy kế chủ yếu phát sinh trước 30/9/2016.

Năm 2018, Tổng công ty thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi là 26,7 tỷ đồng.

5. Tình hình quản lý sử dụng và bảo toàn vốn góp của nhà nước.

Tổng công ty nghiêm túc thực hiện việc sử dụng và bảo toàn vốn góp của Nhà nước theo đúng các quy định của Nghị định 91/2015/NĐ –CP ngày 13/10/2015 của chính phủ; Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 8/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung nghị định 91/2015/NĐ-CP về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Thông tư số 21/2014/TT-BTC của Bộ Tài Chính về việc Ban hành quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

6. Tình hình thực hiện các khoản thu như: thu từ bán cổ phần khi cổ phần hóa, thu từ bán tiếp cổ phần nhà nước, thu từ cổ tức, lợi nhuận được chia....

- Trong năm 2018, Tổng công ty không có các khoản thu từ bán cổ phần, bán tiếp cổ phần nhà nước. Tổng thu bằng tiền các khoản cổ tức và lợi nhuận được chia năm 2018 của Tổng Công ty là: 96,39 tỷ đồng.

- Thu từ bán quyền mua CP từ việc tăng vốn điều lệ tại Công ty CP Xi măng FiCO Tây Ninh là: 12,9 tỷ, đã thu năm 2018: 11,1 tỷ.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH NĂM 2019

I. Các chỉ tiêu KHSXKD chủ yếu:

1. Chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận năm.

DVT: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	% so với 2018
I	Doanh thu			
1	Công ty mẹ riêng	3.260	1.668	51
2	Công ty mẹ hợp nhất	6.380	5.500	86
3	Hợp cộng Tổng công ty	10.761	10.192	95
II	Lợi nhuận trước thuế			
1	Công ty mẹ riêng	30,76	70	227
2	Công ty mẹ hợp nhất	200,38	210	105
3	Hợp cộng Tổng công ty	365,68	700	191

Ghi chú: Chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 của Công ty mẹ riêng bao gồm: chỉ tiêu doanh thu hoạt động thương mại của VP Tổng công ty, chi nhánh Hà Nội. Chỉ tiêu lợi nhuận gồm các khoản thu nhập từ cổ tức và hoạt động thương mại tự doanh;

2. Sản lượng các sản phẩm chủ yếu:

TT	Sản phẩm	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	% so với 2018
1	Xi măng (tấn)	2.022.121	2.289.000	113%
2	Bê tông (m ³)	775.602	920.000	119%
3	Khai thác đá các loại (m ³)	3.746.341	3.824.406	102%
4	Khai thác cát (m ³)			
	Cát nhân tạo (m ³)	279.048	340.941	122%
	Cát công nghiệp (tấn)	260.204	300.030	115%
5	Gạch ốp lát (m ²)	10.431.374	18.771.000	180%

II. Một số nhiệm vụ trọng tâm:

1. Nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành của Công ty mẹ, đáp ứng yêu cầu quản trị tập trung:

1.1 Công tác Tài chính kế toán:

- Xây dựng và vận hành tốt hệ thống kế toán quản trị chung của Tổng công ty. Định kỳ có báo cáo phân tích hoạt động của các đơn vị thành viên để kịp thời điều hành, xử lý phù hợp với thực tế hoạt động của từng đơn vị;

- Thực hiện xây dựng và kiểm soát chi phí hoạt động tại các công ty con, Công ty phụ thuộc Tổng công ty;

- Kiểm soát và đảm bảo dòng tiền phục vụ SXKD và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Tổng công ty.

1.2 Công tác Thương mại thị trường:

Tập trung thực hiện một số nội dung:

- Nghiên cứu, đánh giá, báo cáo phân tích thị trường, sâu sát và kịp thời phục vụ công tác kinh doanh thương mại và xây dựng định hướng phát triển lĩnh vực thương mại của Tổng công ty;

- Thực hiện kiểm soát chi phí hoạt động, thực hiện khoán sản lượng, doanh thu, lợi nhuận trong hoạt động kinh doanh thương mại, khuyến khích tăng trưởng hiệu quả và hạn chế rủi ro;

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu khách hàng;

- Thực hiện kinh doanh, tự doanh vật tư nguyên liệu tập trung cho các đơn vị thành viên nhằm nâng cao hiệu quả, giảm giá thành sản phẩm;

- Tư vấn, đề xuất các chính sách bán hàng, chiến lược phát triển thị trường, phát triển các lĩnh vực hoạt động, các sản phẩm mới... của Tổng công ty để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, thương mại, thương hiệu Tổng công ty;

- Thực hiện tập trung công tác kinh doanh sản phẩm do các đơn vị thành viên sản xuất để tạo sức mạnh và nâng cao giá trị thương hiệu.

1.3 Công tác Kế hoạch và SXVH:

- Thực hiện tốt công tác thống kê, báo cáo chung để phục vụ công tác quản trị, vận hành của Tổng công ty;

- Triển khai mô hình khoán sản phẩm tại các đơn vị thành viên, thí điểm phương án khoán sản xuất tại Công ty cổ phần gạch Đông Nam Á từ quý III/2019;

- Hợp lý hoá quy trình quản lý sản xuất, các giải pháp nâng cao hiệu quả trong vận hành sản xuất tại các đơn vị thành viên.

1.4 Công tác Đầu tư và M&A:

- Tổ chức thực hiện đánh giá, đề xuất về quản lý, tái cấu trúc... các khoản đầu tư của Tổng công ty tại các Công ty liên doanh, liên kết;

- Thực hiện tiếp các dự án đang dở dang, chương trình đầu tư phát triển đáp ứng mục tiêu chiến lược đến năm 2021 của Tổng công ty;

- Đầu tư tăng vốn cổ phần tại một số đơn vị có hiệu quả kinh doanh và thuộc ngành nghề cốt lõi của Tổng công ty;

- Đầu tư các dự án phát triển hạ tầng, logistics.

1.5 Công tác Tổ chức nhân sự.

- Thực hiện sắp xếp tổ chức sản xuất, thành lập các tổ chức, công ty mới để nâng cao

04024
G CÔNG
ỆU XÂY
30 1
ÔNG T
Ổ PHAI
P HỒC

hoạt động của Tổng công ty;

- Đánh giá nhiệm vụ và hiệu quả của người đại diện vốn FiCO tại doanh nghiệp;
- Xây dựng đội ngũ cán bộ nghiệp vụ và cán bộ quản lý cấp trung đáp ứng yêu cầu về mô hình quản trị mới và phát triển của Tổng công ty.

2. Chỉ đạo thực hiện đầu tư phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động đối với các lĩnh vực của Tổng công ty:

2.1 Lĩnh vực vật liệu hoàn thiện:

- Tiếp tục chỉ đạo hỗ trợ công ty Cổ phần gạch men Đông Nam Á về công tác tài chính, sản xuất, kinh doanh, khẩn trương tái thiết các dây chuyền sản xuất, tái cấu trúc tài chính, đảm bảo hoạt động năng suất, chất lượng và hiệu quả năm 2019: Từ quý III/2019 đảm bảo hoạt động cả 3 dây chuyền, trong đó sản lượng gạch bán sứ đạt >2 triệu m² trong năm 2019 và đạt công suất 10 triệu m² vào quý 4/2019;

- Tiếp tục thực hiện một số hạng mục đầu tư chiều sâu để nâng chất lượng, sản lượng, hạ giá thành sản phẩm đảm bảo hiệu quả SXKD năm 2019 tại Công ty CP gạch men Thanh Thanh và Công ty CP Vitaly;

- Hoàn tất phương án đầu tư tài chính để nâng tỷ lệ vốn góp tại Công ty CP Vitaly lên mức 51% ngay trong năm 2019 để tăng cường hiệu quả đầu tư và quản trị sản xuất.

2.2 Lĩnh vực thương mại:

- Tiến hành cấu trúc lại tổng thể hoạt động thương mại vật liệu xây dựng của Tổng công ty, đặc biệt là Công ty TNHH MTV Thương mại VLXD FiCO, đáp ứng mục tiêu: bảo toàn vốn, nâng cao hiệu quả, thực hiện triển khai phương án khoán chi phí, doanh thu, lợi nhuận;

- Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại của Công ty TNHH MTV kinh doanh sản phẩm FiCO để chiếm lĩnh thị trường, hỗ trợ sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh...

2.3 Lĩnh vực khoáng sản:

2.3.1 Công ty cổ phần Phước Hoà FiCO:

- Thực hiện triệt để công tác sắp xếp lại các khai trường; đổi mới phương thức quản lý khai thác mỏ để nâng cao hiệu quả SXKD;

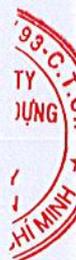
- Xây dựng và tổ chức thực hiện đầu tư nâng cao năng lực chế biến đá xây dựng và phát triển các sản phẩm có hiệu quả cao;

- Hoàn thiện các thủ tục pháp lý về đất đai theo quy định.

2.3.2 Công ty TNHH MTV – Cát Cam Ranh FiCO:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, sản lượng, tìm kiếm khách hàng mới để đảm bảo hiệu quả SXKD năm 2019;

- Triển khai các công việc liên quan đến đầu tư Nhà máy chế biến bột silica, cát thành



phẩm tại khu vực mới và kết hợp xin thăm dò khu mỏ mới;

- Làm việc với các cơ quan hữu quan để tiến hành các thủ tục xin khai thác thu hồi cát trắng tại khu mỏ cũ 100 ha trước khi hết hạn giấy phép cũ vào tháng 10/2020.

2.4 Lĩnh vực xi măng, bê tông:

2.4.1 Công ty Cổ phần xi măng FiCO Tây Ninh - TAFICO:

- Thực hiện đảm bảo kế hoạch SXKD năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty TAFICO thông qua;

- Triển khai dự án đầu tư giai đoạn 2 Nhà xi măng Tây Ninh theo kế hoạch đầu tư đã được phê duyệt;

- Triển khai thực hiện đầu tư phát triển đối với lĩnh vực xi măng theo chiến lược đến năm 2022 của Tổng công ty.

2.4.2 Công ty CP bê tông FiCO-PANU:

- Tiếp tục đầu tư phát triển bê tông thương phẩm với thương hiệu FiCO Pan United, mở rộng các trạm hiện hữu và phát triển hệ thống trạm trộn mới tại các vùng ven thành phố;

- Tiếp tục thực hiện tối ưu hóa quản lý chi phí nâng cao hiệu quả SXKD.

2.5 Lĩnh vực xây lắp, hạ tầng và bất động sản:

- Chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của các đơn vị thuộc lĩnh vực (FICO COREA, Địa ốc FICO ...) phát triển sản xuất, giảm chi phí nâng cao hiệu quả SXKD;

- Hoàn thành các thủ tục pháp lý cần thiết để khởi công dự án Khu nhà ở FiCO STAR vào quý II/2019;

- Tiếp tục hoàn thiện phương án tài chính của dự án để làm cơ sở đấu thầu kỹ thuật, tài chính dự án BOT gói 1B vành đai 3, Tân Vạn - Nhơn Trạch;

- Tiếp tục xúc tiến đầu tư lĩnh vực hạ tầng giao thông tại các dự án trọng điểm tại TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh Nam Bộ nhằm hỗ trợ tối đa cho lĩnh vực vật liệu xây dựng của Tổng công ty trong các năm tiếp theo.

3. Công tác quyết toán, bàn giao vốn và thoái vốn Nhà nước:

Hoàn thành việc quyết toán, bàn giao sang công ty cổ phần và thoái vốn nhà nước theo chỉ đạo và phê duyệt của Bộ Xây Dựng.

Trên đây là báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và định hướng kế hoạch năm 2019 của Tổng công ty. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

Nơi nhận: 

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quang Trung